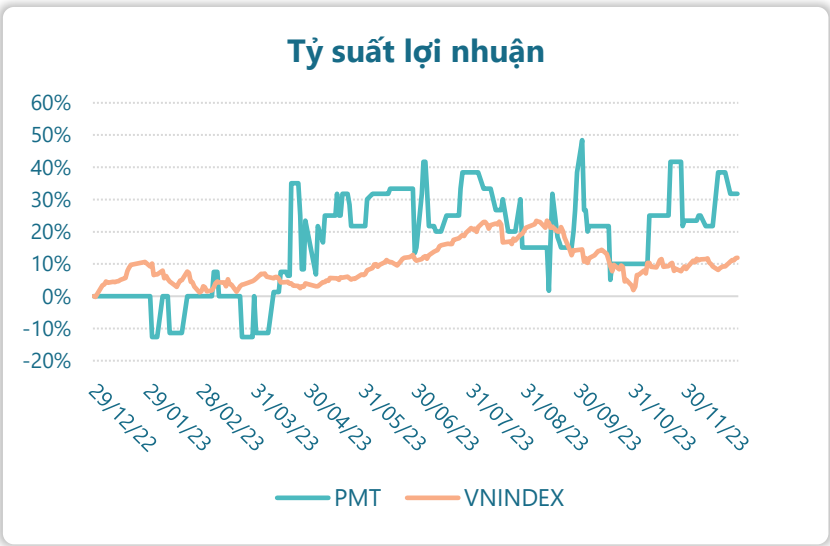
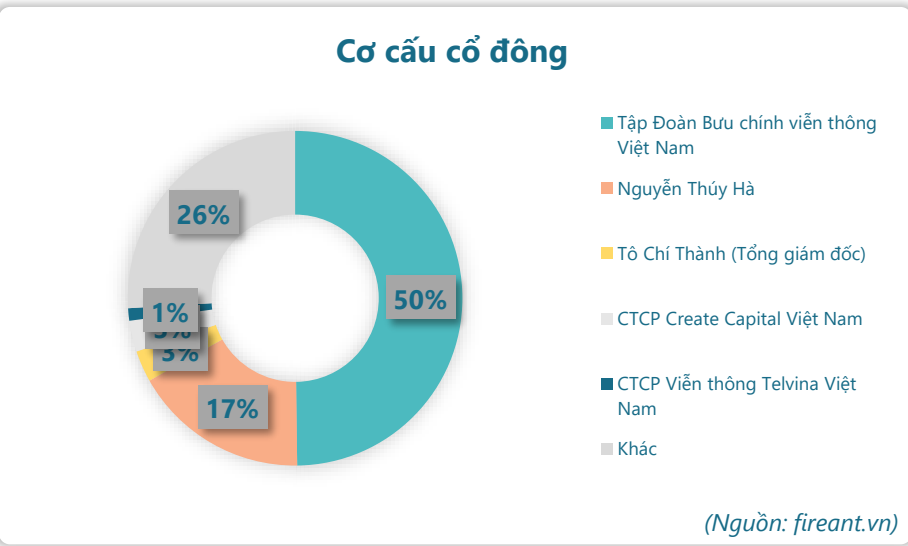
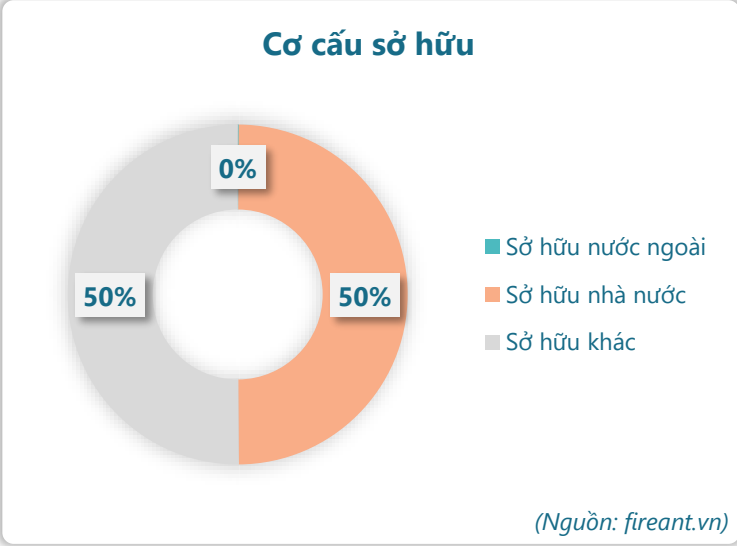
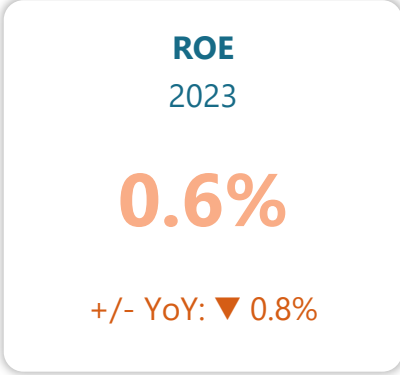
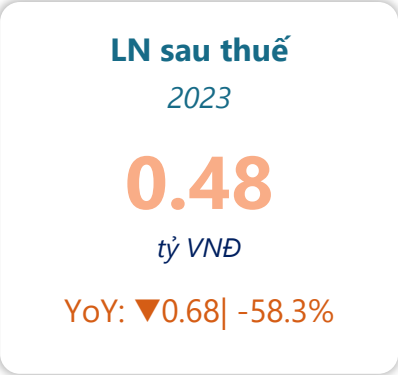
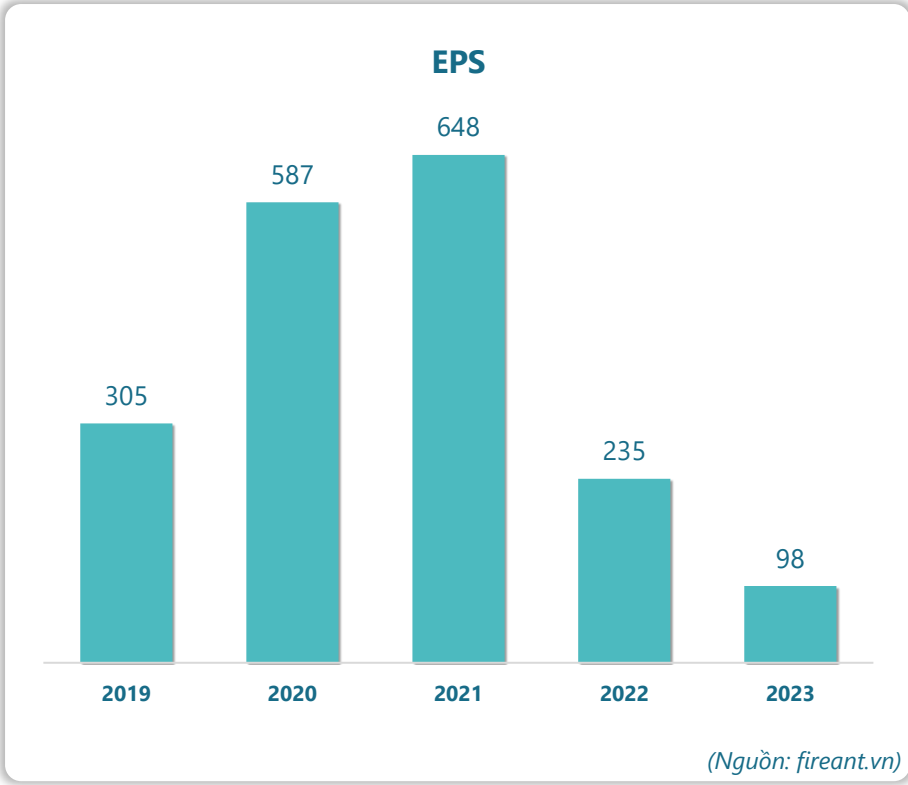
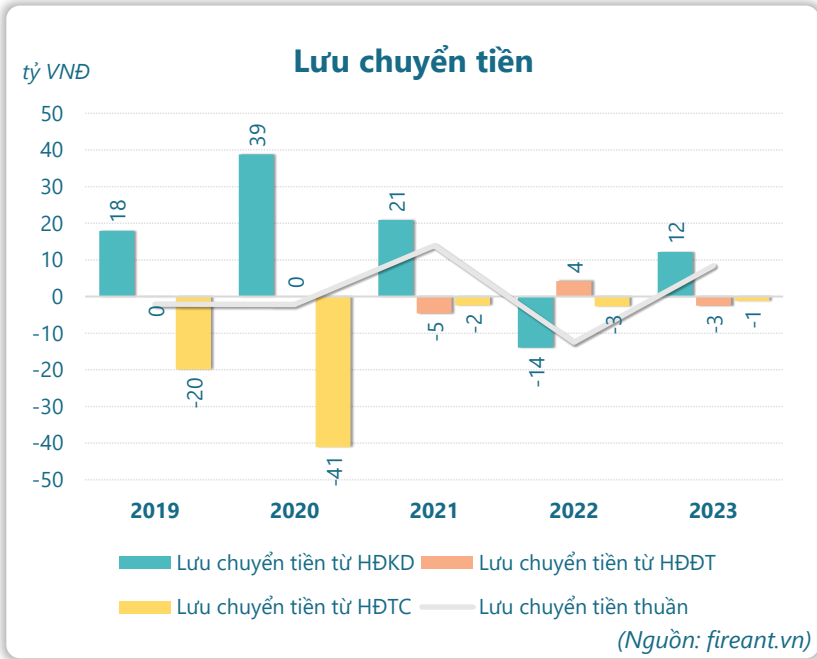
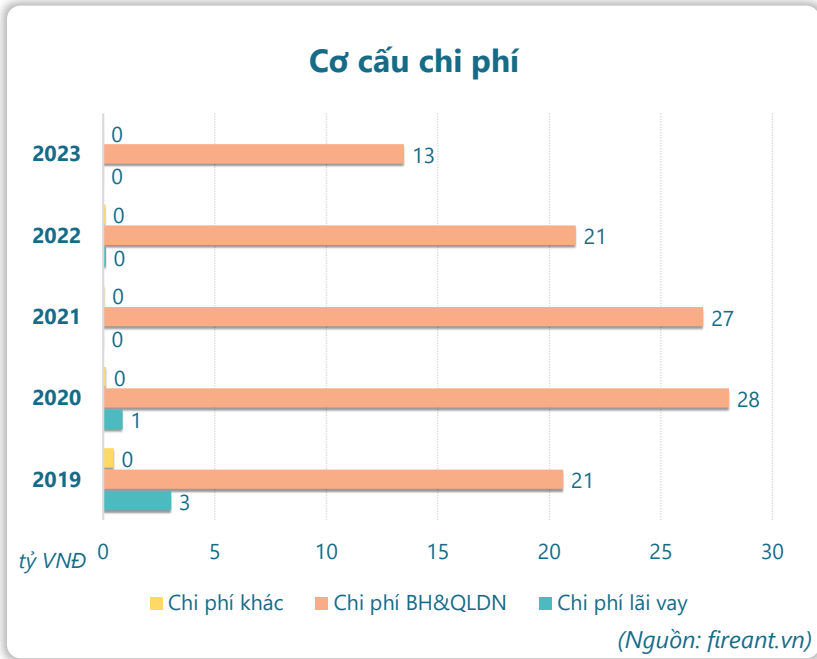
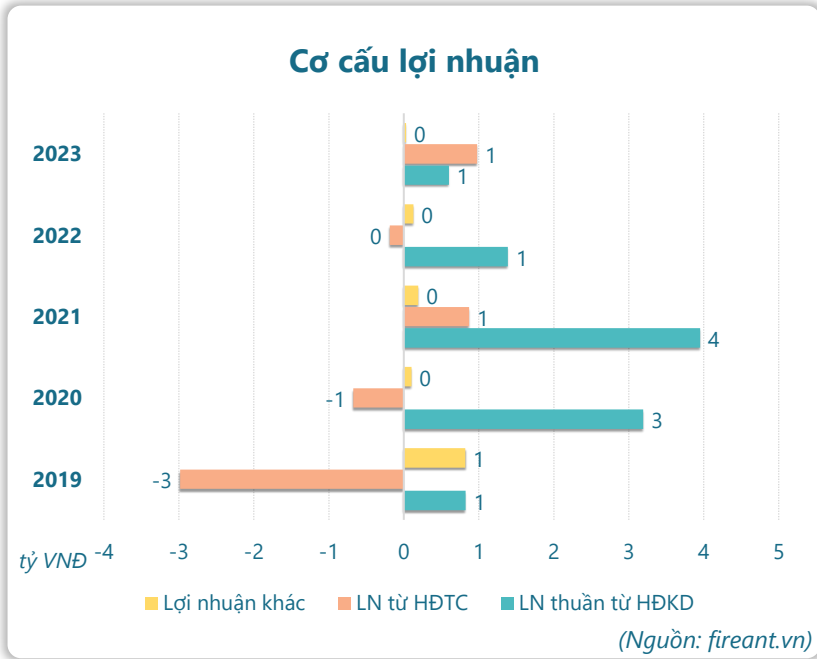
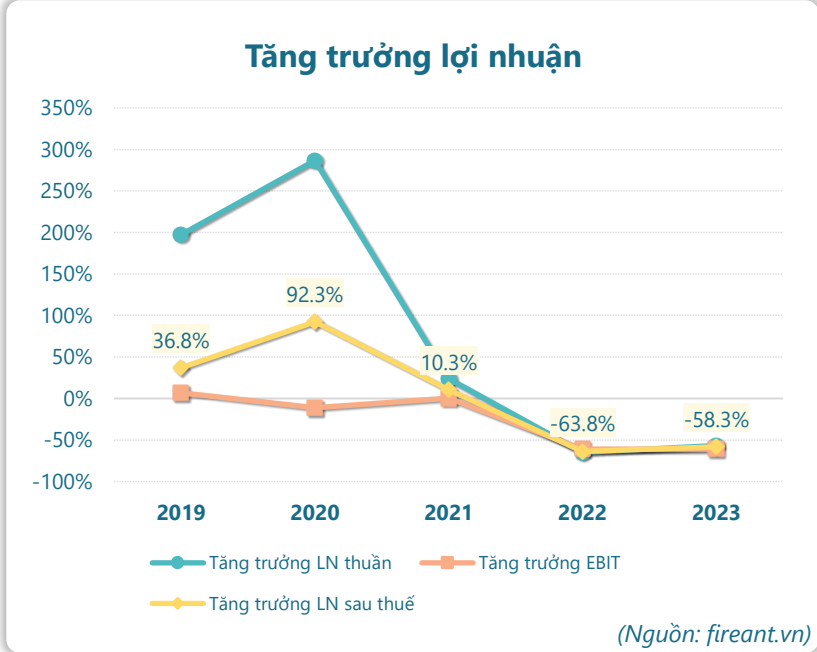
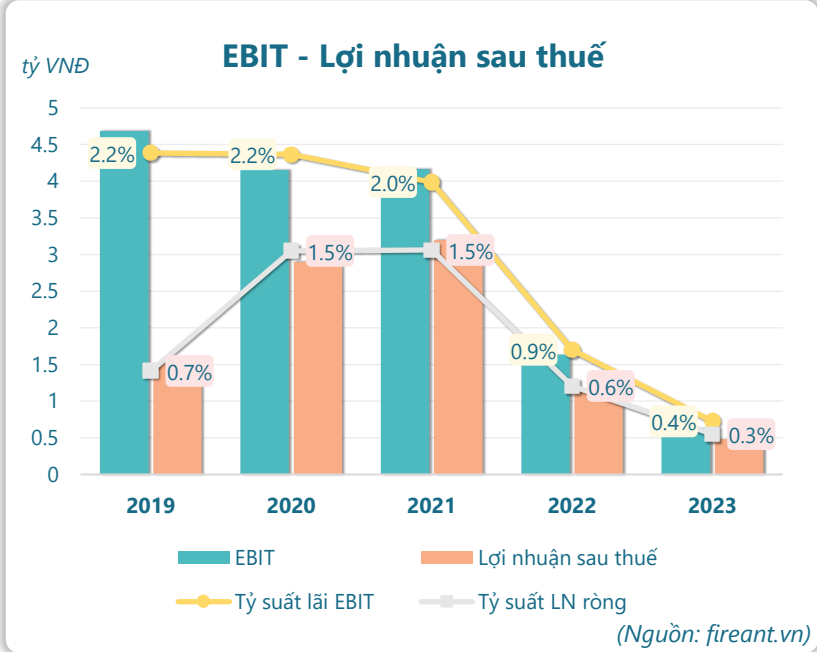
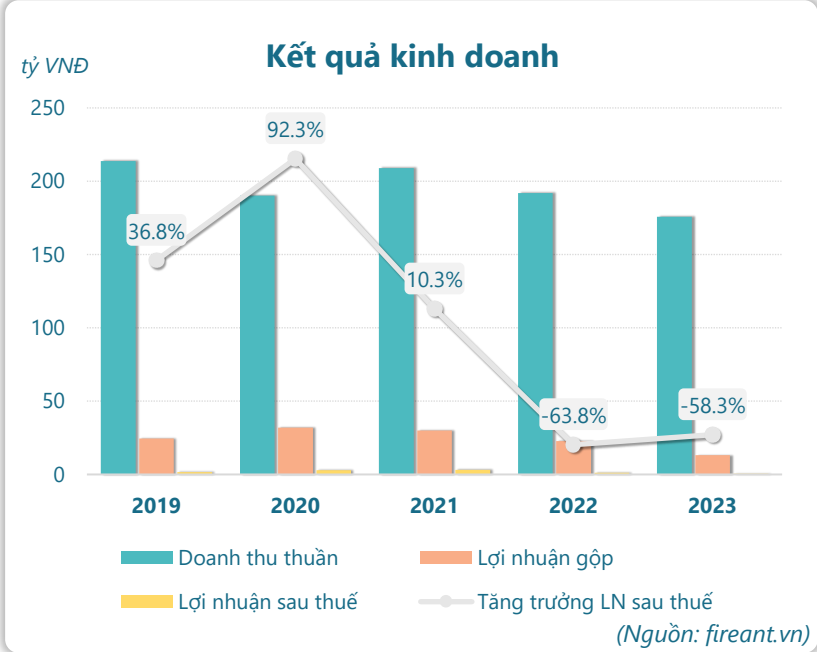


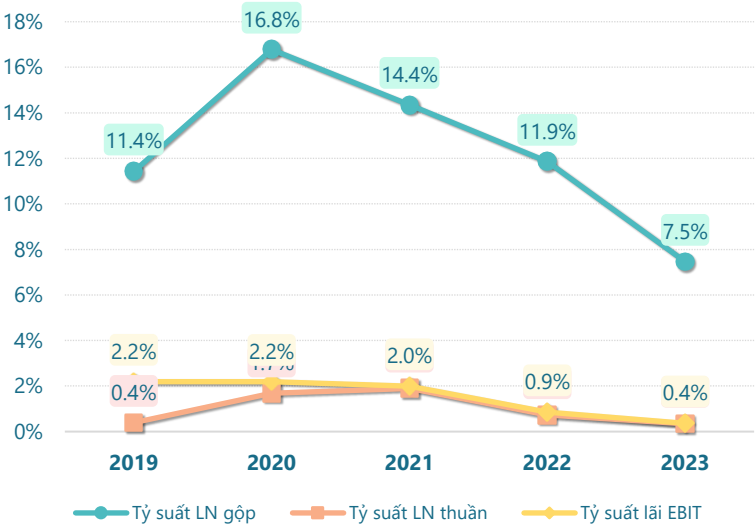
Ngày	7,900 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.8%	9.7%	-1.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	5,237 - 8,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	39
Số lượng CPLH (CP)	4,940,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,350
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	0.31
EPS	
P/E	



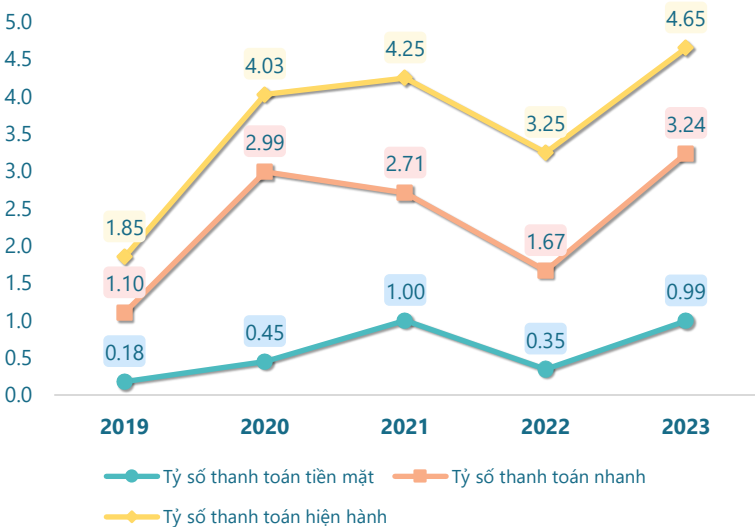


Tỷ suất lợi nhuận



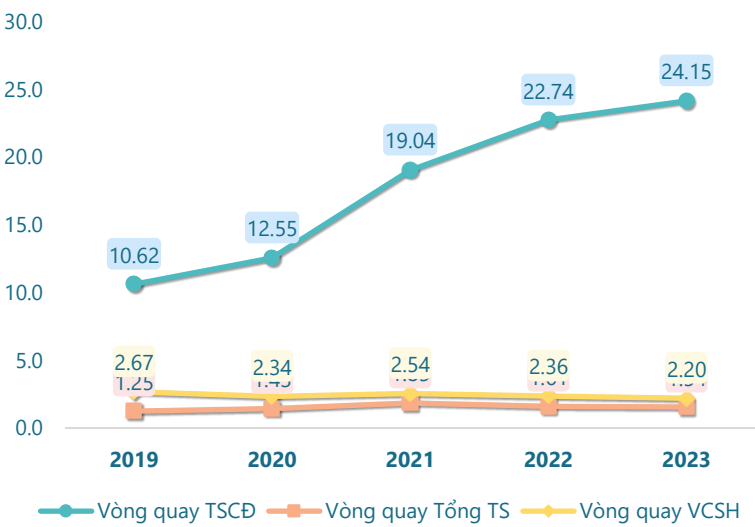
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



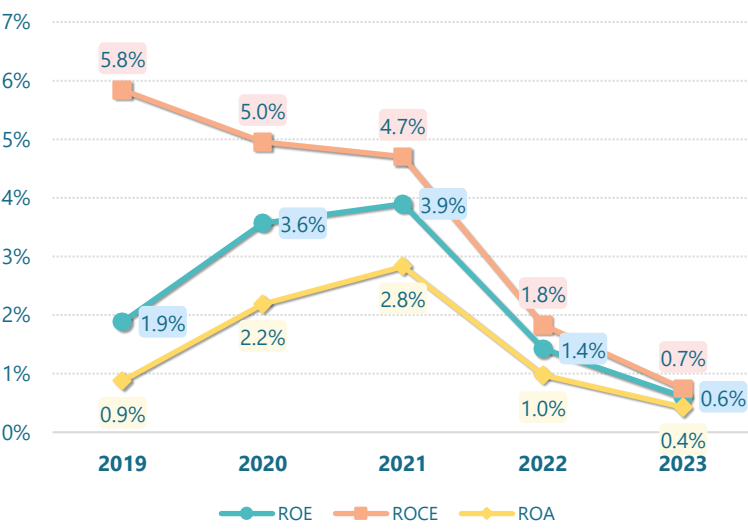
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



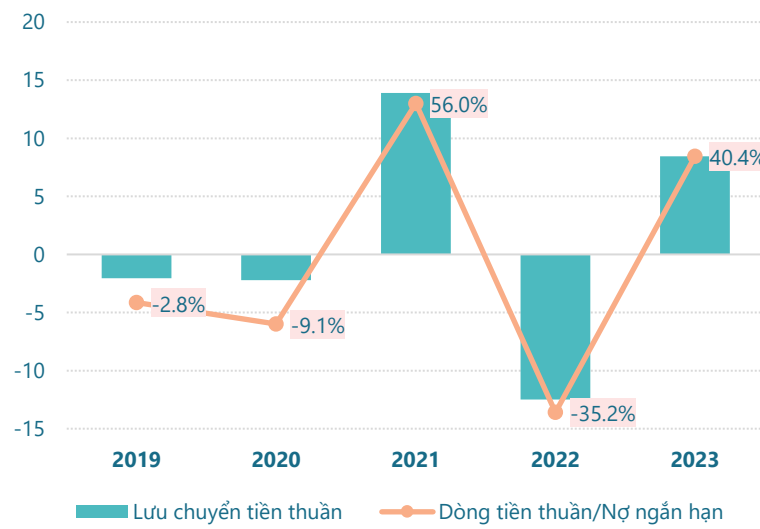
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



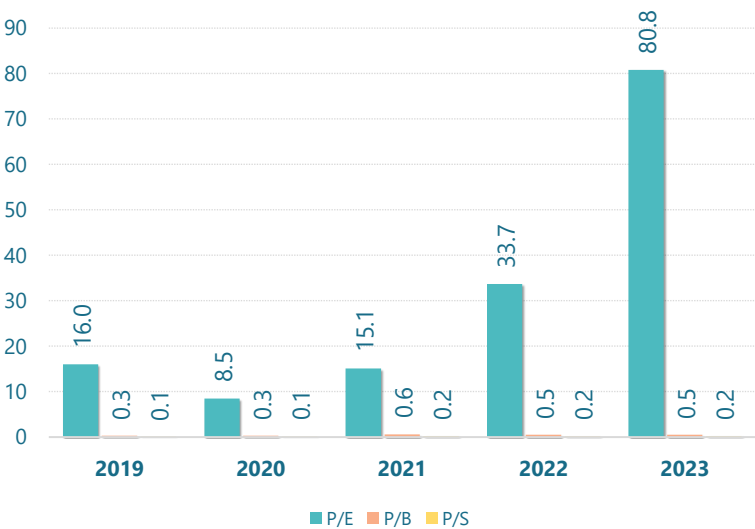
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)